

Hậu Giang, ngày 13 tháng 6 năm 2024

BẢNG ĐIỂM
LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ KHOÁ 141 (K141-TT2/24)
HỆ TẬP TRUNG, KHOÁ HỌC: 2024

Thi học phần A3+A4: Kinh tế chính trị về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
Ngày thi: 21/5/2024

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		SBD	Điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ			
01	Lương Công Bằng	09/8/1983		01	8.0	
02	Huỳnh Văn Chơn	03/11/1996		02	7.5	
03	Nguyễn Thị Đàm		04/8/1988	03	8.0	
04	Nguyễn Thị Hiền		01/01/1987	04	7.5	
05	Nguyễn Thị Thảo Huyền		1994	05	7.5	
06	Trần Văn Kế	10/9/1990		06	7.5	
07	Trần Minh Khoa	01/10/1982		07	7.5	
08	Đỗ Văn Tọt	04/10/1989		08	8.0	
09	Văn Hoài Linh		12/04/1993	09	8.0	
10	Võ Thị Kim Loan		06/11/1997	10	8.0	
11	Dương Tấn Lộc	01/04/1984		11	7.5	
12	Võ Thị Hằng Nga		02/8/1992	12	9.0	
13	Phan Thị Trúc Ngân		20/01/1986	13	8.0	
14	Huỳnh Hữu Phúc	10/9/1991		14	8.5	
15	Lê Văn Phương	03/11/1988		15	7.0	
16	Võ Đăng Quang	27/5/1983		16	7.5	
17	Nguyễn Thành Sang	13/10/1991		17	8.0	
18	Nguyễn Văn Sang	02/3/1987		18	7.0	
19	Lê Minh Tấn	13/6/1989		19	9.0	
20	Võ Thị Thắm		01/10/1980	20	8.5	
21	Lưu Thu Thảo		23/01/1993	21	8.5	

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		SBD	Điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ			
22	Huỳnh Quốc Thảo	20/4/1971		22	7.5	
23	Bùi Thị Thu Thảo		15/12/1988	23	9.0	
24	Phan Thị Bé Thi		12/11/1991	24	8.5	
25	Lâm Duy Thiện	1984		25	8.0	
26	Lương Hoàng Thiệp	10/01/1985		26	7.0	
27	Lê Hữu Minh Thư	1990		27	7.5	
28	Phan Thị Thu Thủy		05/3/1979	28	8.0	
29	Trần Thị Cà Tiêm		30/12/1991	29	8.0	
30	Huỳnh Thanh Toàn	15/6/1988		30	8.5	
31	Huỳnh Thị Trang		16/4/1991	31	8.5	
32	Nguyễn Thanh Tuấn	03/12/1980		32	7.0	
33	Phạm Quốc Việt	21/7/1991		33	7.0	
34	Nguyễn Thanh Xuân	1989		34	7.5	

LÊN ĐIỂM

ThS. Trang Quốc Dũng

K/T TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Huỳnh Phước Tem

KHOA LÝ LUẬN CƠ SỞ
TRƯỞNG KHOA

ThS. Dương Thị Hoàng Phúc